

Bản án số: 252/2018/HSST
Ngày 27 tháng 12 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- **Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Anh Tuấn**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Vũ Thị Kim Thái** và Ông **Nguyễn Ngọc Hân**
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Tô Việt Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm:* Bà **Nguyễn Diệu Thùy**- Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 252/2018/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 252/HSST/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Quang T1** - Giới tính: Nam

Sinh năm: 1972 - Nơi sinh: Phú Thọ

Nơi ĐKKHKT: Khu T, xã H, huyện Y, tỉnh P.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Nghề nghiệp: Không

- Trình độ học vấn: 11/12

Họ tên cha: Lưu Văn T2

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L

TATS: không

Nhân thân : 01 tiền án

* 01 tiền án:

- Ngày 04/6/2003, Tòa án nhân dân quận Ba Đình áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt: 4.000.000 đồng). Án số: 108/HSST (án tích đã xóa).

Tạm giữ: 05/10/2018 Tạm giam: 14/10/2018 Số giam: 4230Q1/5.

Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt

Người bị hại :

Chị Trần Thị Trang N, sinh năm: 1996; ĐKKHKT: xã P, huyện T, thành phố T.
Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 04/10/2018, chị Trần Thị Trang N (sinh năm: 1996; ĐKKHKT: xã P, huyện T, thành phố T) đứng chờ bạn trước cửa số 03 Trần Nhật Duật, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thì thấy có người động

vào balo sau lưng nên quay lại bắt quả tang Lưu Quang T1 đang lấy chiếc điện thoại Iphone 6S từ trong balo. Chị N hô hoán, T1 thấy vậy bỏ chạy về hướng phố Hàng Đậu. Khi chạy được 2 - 3m thì bị cảnh sát giao thông gần đó bắt giữ cùng tang vật đưa về trụ sở Công an phường Đồng Xuân để giải quyết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 135/BKL-HĐĐG ngày 08/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu trắng hồng - 16G có số IMEI: 353311077001471 (đã qua sử dụng) có trị giá 4.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lưu Quang T1 khai nhận: Khoảng 17h45' ngày 04/10/2018, T1 đi bộ lang thang tại khu vực ga Long Biên với mục đích xem có ai sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến gần trước cửa nhà số 3 Trần Nhật Duật, Thành phát hiện chị Trần Thị Trang N nên áp sát sau lưng chị N, dùng tay trái kéo khóa mở chiếc balo lấy chiếc điện thoại. Khi T1 vừa lấy chiếc điện thoại ra khỏi balo thì bị chị N phát hiện, hô hoán, T1 bỏ chạy về hướng phố Hàng Đậu thì bị bắt giữ như đã nêu trên.

Chị Trần Thị Trang N khai phù hợp với lời khai của Lưu Quang T1. Chị N khai mua chiếc điện thoại trên với giá 5.200.000 đồng từ tháng 2/2018 tại Hải Phòng, khi mua bán không có giấy tờ. Ngày 13/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàn Kiếm đã trả chiếc điện thoại trên cho chị N, chị N nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 245/CT-VKS ngày 16/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố Lưu Quang T1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điều 173 khoản 1 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi, tội danh và điều luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Quang Thành phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Quang T1 từ 9 tháng đến 12 tháng tù giam.

Bị cáo khai nhận hành vi như cáo trạng nêu và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an quận Hoàn Kiếm; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên quận Hoàn Kiếm trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Về các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Xét khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng, kết luận

giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 04/10/2018, tại trước cửa số nhà 03 Trần Nhật Duật, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Lưu Quang T1 đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động Iphone 6S màu trắng hồng - 16G có số IMEI: 353311077001471 có trị giá 4.000.000 đồng của chị Trần Thị Trang N thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo **Lưu Quang T1** đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, gây mất trật tự trị an xã hội, bản thân bị cáo đã một lần bị xét xử về hành vi trộm cắp tuy đã được xóa án tích nhưng nay vẫn phạm tội cùng loại thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải có mức hình phạt nghiêm minh phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả người bị hại. Đây là các tình tiết để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về dân sự: đã được giải quyết trong quá trình điều tra, những người bị hại không có yêu cầu gì, nên Tòa không xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Quang T1 phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Quang T1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 05 tháng 10 năm 2018.
3. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lưu Quang T1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
4. Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- (thay thông báo);
- Bị cáo, đương sự khác;
- L- u HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Anh Tuấn